

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **11** /PC-VPHDQT

Hà Nội, ngày **15** tháng **01** năm **2024**

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty/Name of company: **Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 122 Định Công – Phường Định Công – Hoàng Mai – Hà Nội
- Điện thoại/Telephone: Fax: Email:
- Vốn điều lệ/Charter capital: 300.000.000.000đ (Ba trăm tỷ đồng)
- Mã chứng khoán/Stock symbol: HNF
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty hoạt động theo mô hình BKS, không hoạt động theo mô hình UB kiểm toán trực thuộc HDQT. Tuy nhiên về chức năng kiểm toán theo Nghị định 05/2019, Công ty bước đầu đã thực hiện được một phần chức năng kiểm toán nội bộ.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

eTT	Số nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
1	104/NQ.ĐHĐC D-TPHN	27/6/2023	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua toàn văn Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2022 và kế hoạch 2023 của Công ty (Báo cáo số 75/BC-TPHN ngày 15/05/2023).2. Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị (về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị) 2022, kế hoạch 2023 (Báo cáo số 74/BC-TPHN ngày 15/05/2023).3. Thông qua toàn văn Báo cáo của BKS (về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc)); thẩm định của BKS về báo cáo tài chính đã được kiểm toán; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2022, kế hoạch 2023 (Báo cáo số 76/BC-BKS ngày 15/05/2023).4. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số

			<p>78/TTr- TPHN ngày 15/05/2023 về phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ 2022, ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty</p> <p>5. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số số 79/TTr- TPHN ngày 15/05/2023 về việc thông qua kế hoạch chia cổ tức 2022 bằng tiền cho cổ đông hiện hữu và ủy quyền cho HĐQT</p> <p>6. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 80/TTr- TPHN ngày 15/05/2023 về việc dự kiến phương án chia cổ tức năm 2023</p> <p>7. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 82/TTr- TPHN ngày 15/05/2023 về việc chọn Công ty kiểm toán 2023</p> <p>8. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình 83/TTr- TPHN ngày 15/05/2023 về quỹ thù lao HĐQT, BKS 2023</p> <p>9. Thông qua toàn văn nội dung Tờ trình số 77/TTr- TPHN ngày 15/05/2023 về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán</p> <p>10. Thông qua Toàn văn nội dung Tờ trình số 81/TTr- TPHN ngày 15/05/2023 về việc tái bầu cử 01 thành viên Hội đồng quản trị - nhiệm kỳ 05 năm tiếp theo (Ông Lê Việt Anh)</p> <p>11. Thông qua kết quả tái bầu lại 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 05 năm tiếp theo 2023-2028.</p> <p>Danh sách tái trúng cử:</p> <table border="1"><thead><tr><th>STT</th><th>Họ và tên</th><th>Số phiếu bầu</th><th>Tỷ lệ số phiếu bầu / Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)</th></tr></thead><tbody><tr><td>1</td><td>Lê Việt Anh</td><td>28.952.465</td><td>100%</td></tr></tbody></table>	STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ số phiếu bầu / Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)	1	Lê Việt Anh	28.952.465	100%
STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ số phiếu bầu / Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)								
1	Lê Việt Anh	28.952.465	100%								

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/ Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal

01	Trịnh Trung Hiếu	Chủ tịch HĐQT	22/6/2022 tại Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 và Nghị quyết HĐQT số 140/VPHĐQT ngày 22/6/2022, nhiệm kỳ 2022-2027
02	Lê Thị Lan Anh	Phó Chủ tịch HĐQT	30/6/2021 tại Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, Bà Lê Thị Lan Anh được ĐHCĐ tái bầu cử thành viên HĐQT 05 năm tiếp theo 2021-2026.
03	Bùi Tuấn Anh	Thành viên độc lập HĐQT	22/6/2022 tại Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, nhiệm kỳ 2022-2027.
04	Lê Việt Anh	Thành viên HĐQT	27/6/2023 tại Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 ngày 27/6/2023, nhiệm kỳ 2023-2028 (Tái bổ nhiệm lại)
05	Nguyễn Thái Dương	Thành viên HĐQT	22/5/2019 tại Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 ngày 22/5/2019, nhiệm kỳ 2019-2024

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Trịnh Trung Hiếu	25	100%	
2	Lê Thị Lan Anh	25	100%	
3	Bùi Tuấn Anh	25	100%	
4	Lê Việt Anh	25	100%	
5	Nguyễn Thái Dương	25	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai và thực hiện tốt các nghị quyết của HĐQT.
- Tuân thủ các quy chế nội bộ và pháp luật của Nhà nước.
- Thực hiện tốt công tác lao động tiền lương, bố trí sắp xếp lao động hợp lý thúc đẩy việc SXKD trong Công ty.
- Ban Tổng giám đốc hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2023.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Quyết nghị	06/2/2023	Thông qua việc bổ nhiệm vị trí chuyên viên	100%

	13a/QĐ-TPHN		thuộc mạng truyền thông: TMDT	
2	Quyết nghị 23/BB-HNF	27/2/2023	Thành lập ban dự án giai đoạn 2 Yên Phong	100%
3	Biên bản hợp số 32a/BB-TPHN và Nghị quyết số 32b/NG- HĐQT	17/03/2023	Thông qua ký HĐTD với ngân hàng Vietcombank	100%
4	Quyết nghị của HĐQT tại BB hợp số 41a/BB- HĐQT	22/03/2023	Thông qua gia hạn HĐ tín dụng VP Bank	100%
5	Nghị quyết HĐQT 40/VPHĐQT- TPHN	21/3/2023	Thông qua Hợp đồng giao dịch với Công ty cổ phần công nghệ thực phẩm Đông Nam Á	100%
6	Nghị quyết HĐQT 40/NQ- TPHN	01/4/2023	Bổ nhiệm phó phòng marketing	100%
7	BB hợp số 58a/BB-HĐQT và Nghị quyết số 58b/NQ- HĐQT	10/04/2023	Thông quá ký HĐ tín dụng với ngân hàng BIDV	100%
8	Nghị quyết (không số)	14/04/2023	Thông qua gia hạn HĐ tín dụng Bangkok Bank	100%
9	Nghị quyết 64/NQ-TPHN	24/4/2023	Gia hạn hợp ĐHCĐ thường niên 2023	100%
10	Nghị quyết 72/NQ-TPHN	15/5/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ 2023 và toàn văn hồ sơ, báo cáo tại Đại hội	100%
11	Quyết nghị của HĐQT tại BB hợp 85a/BB- HĐQT	16/05/2023	Thông qua gia hạn HĐ tín dụng Shinhan Bank	100%
12	Quyết định 89/QĐ-TPHN	23/5/2023	Thành lập ban dự án đầu tư máy nhào trộn và tạo hình	100%
13	Quyết nghị tại Biên bản số 94a/PC-TPHN	01/06/2023	Điều chỉnh Sơ đồ tổ chức Phòng kinh doanh kênh xuất khẩu tiếng Anh	100%
14	BB hợp số 206/TPHN và Nghị quyết số 207/TPHN	20/06/2023	Thông qua ký HĐ tín dụng với ngân hàng K Bank	100%
15	Nghị quyết 159/HĐQT- TPHN	05/7/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2023	100%
16	Nghị quyết 108b/VPHĐQT- TPHN	01/7/2023	Thanh lý hợp đồng	100%
17	Quyết nghị ngày 15/8/2023	15/8/2023	Tái ký hợp đồng tín dụng VPbank	100%
18	Nghị quyết 197/HĐQT-	23/8/2023	Đầu tư máy trộn và tạo hình bánh mỳ	100%

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

	TPHN			
19	Nghị quyết 197b/HĐQT-TPHN	25/8/2023	Đăng ký giao dịch trái phiếu tập trung tại sàn giao dịch HNX	100%
20	Quyết nghị 218a/BB-HĐQT	30/9/2023	Vay vốn tại Ngân hàng quân đội	100%
21	Quyết nghị 224a/BB-TPHN	25/10/2023	Phương án tín dụng tại ngân hàng TMCP quốc tế Việt nam	100%
22	Nghị quyết 225/QĐ-TPHN	01/11/2023	Bổ nhiệm bà Phạm Thị Minh Ngọc- GD kinh doanh khu vực	100%
23	Nghị quyết 229/QĐ-TPHN	13/11/2023	Chốt danh sách cổ đông tra cổ tức đợt 1	100%
24	Quyết nghị 237a/BB-HĐQT	20/11/2023	Thông qua gói tín dụng với VCB- Hoàn Kiếm	100%
25	Nghị quyết 243/QĐ-TPHN	23/11/2023	Chốt danh sách cổ đông trả cổ tức đợt 2	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm)/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS Members of Board of Supervisors	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors	Trình độ chuyên môn Qualification
1	Thái Anh Tuấn	Trưởng ban kiểm soát	Ngày bắt đầu 29/8/2020 theo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường 2020 ngày 29/8/2020	Kế toán
2	Lê Mai Dịu	Thành viên	Ngày bắt đầu 30/6/2021 theo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 ngày 30/6/2021	Kế toán
3	Lại Thị Lỗi	Thành viên	Ngày bắt đầu 30/6/2021 theo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 ngày 30/6/2021	Kế toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán Members of Board of Supervisors/ Audit Committee	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Thái Anh Tuấn	2	100%	100%	
2	Lê Mai Dịu	2	100%	100%	

3	Lại Thị Lỗi	2	100%	100%	
---	-------------	---	------	------	--

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

- Ngày 22/6/2022, Ban kiểm soát đã giám sát việc bầu thành viên độc lập HĐQT đảm bảo số lượng pháp luật quy định đối với công ty đại chúng; giám sát việc tổ chức đại hội cổ đông thường niên 2022 đúng theo quy định.

- Ban Kiểm soát cũng đã thực hiện 02 kỳ họp và thực hiện chức năng kiểm tra kiểm soát theo đúng quy định của Điều lệ.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Việc phối hợp không bị cản trở và thực hiện nghiêm túc, khách quan theo đúng chuẩn mực kế toán và các văn bản pháp luật.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
01	Lê Việt Anh- Phó Tổng giám đốc kinh doanh	29/6/1984	Quản trị kinh doanh	Ngày bổ nhiệm 12/05/2020
02	Tạ Nguyên Hải – Phó Tổng giám đốc chuỗi cung ứng.	01/3/1979	Công nghệ thực phẩm	Ngày bổ nhiệm 02/01/2020

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment / dismissal</i>
Đoàn Thùy Dương	03/07/1985	Kế toán	Ngày bổ nhiệm 01/10/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance:*

Hữu Nghị Food luôn trú trọng đầu tư cho hoạt động đào tạo, phát triển nguồn nhân lực. Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện các khóa đào tạo như sau:

STT	Hạng mục	Hội nhập & Văn hóa ứng xử	Nghiệp vụ VP/ Nội chính	Nghiệp vụ kinh doanh	Nghiệp vụ sản xuất	Phát triển kế nhiệm	Tổng
1	Số lớp đào tạo	32	1	43	36	4	116
2	Số lượt học viên	119	3	635	2.106	70	2.933
3	Số giờ đào tạo	125	8	191	97	136	557

Trong đó:

- Toàn bộ nhân sự sản xuất đều được đào tạo cập nhật kiến thức, kỹ năng về vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và kiểm soát rủi ro trong vận

hành sản xuất; tham gia đầy đủ các khóa đào tạo nâng cao nhận thức và thực hành áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO, SA8000, tiêu chuẩn chất lượng Halal v.v...

- Các Giám đốc kênh kinh doanh, Giám đốc bán hàng khu vực được đào tạo, cập nhật về mô hình tổ chức kinh doanh, ứng dụng công nghệ trong quản trị hệ thống phân phối-bán hàng, xây dựng-phát triển mối quan hệ khách hàng (CRM) và văn hóa phục vụ khách hàng.
- Nhân sự phòng Tài chính-Kế toán, phòng Nhân sự được đào tạo cập nhật pháp luật về thuế, pháp luật về chính sách người lao động, bảo hiểm xã hội.
- 100% nhân sự mới đều được đào tạo Hội nhập, hướng dẫn nội quy, quy định và văn hóa ứng xử tại nơi làm việc.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
1	Công ty cổ phần DNA Holding		Công ty mẹ						Theo Điều 4 khoản 46 Luật chứng khoán 2019 có hiệu lực 1/1/2021
2	Công ty Cổ phần công nghệ thực phẩm Đông Nam Á (DNA Food)		Người liên quan						Theo Điều 4 khoản 46 Luật chứng khoán 2019 có hiệu lực 1/1/2021
3			Người liên quan						Theo Điều 4 khoản 46 Luật

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Công ty cổ phần quốc tế Bamboo (Bamboo)								chứng khoán 2019 có hiệu lực 1/1/2021
4	Công ty cổ phần bao bì Đông Nam Á (DNA pack)		Người liên quan						Theo Điều 4 khoản 46 Luật chứng khoán 2019 có hiệu lực 1/1/2021
5	Công ty cổ phần thực phẩm quốc tế ALPHA (Alpha food)		Người liên quan						Theo Điều 4 khoản 46 Luật chứng khoán 2019 có hiệu lực 1/1/2021

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
---------	--------------------	---	--	---	--------------------------------	---	---	---------------------

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Trịnh Trung Hiếu		Chủ tịch HĐQT			3.089.409	10,30%	
1.1	Trịnh Đa		Không			0	0%	Cha đẻ
1.2	Bùi Thị Thi		Không			0	0%	Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Thị Hải Lan		Không			0	0%	Vợ
1.4	Trịnh Minh Nguyệt		Không			0	0%	Con
1.5	Trịnh Tuấn Minh		Không			0	0%	Con
1.6	Trịnh Minh Anh		Không			0	0%	Con
1.7	Trịnh Thị Đào		Không			0	0%	Chị gái
1.8	Trịnh Văn Quy		Không			0	0%	Anh trai
1.9	Trịnh Văn Phụng		Không			75.744	0,25%	Anh trai (đã mất)
2	Lê Thị Lan Anh		Phó chủ tịch HĐQT			137.399	0,46%	

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
2.1	Lê Hùng Việt		Không			0	0%	Bố đẻ
2.2	Trần Thị Trâm		Không			0	0%	Mẹ đẻ
2.3	Vũ Lâm Nhi		Không			1.140.000	3,80%	Con
2.4	Vũ Minh Anh		Không			0	0%	Con
2.5	Lê Việt Anh		Thành viên HĐQT, Phó TGD			1.350.000	4,50%	Em trai
3	Nguyễn Thái Dương		Thành viên HĐQT			0	0%	
3.1	Nguyễn Văn Thịnh		Không			0	0%	Cha đẻ
3.2	Trịnh Thị Đào		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Thái Anh		Không			0	0%	Chị gái
3.4	Nguyễn Thị Lộc		Không			0	0%	Vợ
4	Bùi Tuấn Anh		Thành viên độc			0	0%	

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
			lập HDQT					
4.1	Bùi Chính Nghĩa		Không			0	0%	Cha đẻ
4.2	Trần Lệ Hà		Không			0	0%	Mẹ đẻ
4.3	Bùi Mỹ Hạnh		Không			0	0%	Em gái
4.4	Ôn Thị Mỹ Linh		Không			0	0%	Vợ
4.5	Bùi Đức Nam		Không			0	0%	Con đẻ
5	Lê Việt Anh		Thành viên HDQT, Phó Tổng giám đốc Công ty			1.350.000	4,50%	
5.1	Lê Hùng Việt		Không			0	0%	Cha đẻ
5.2	Trần Thị Trâm		Không			0	0%	Mẹ đẻ
5.3	Lê Minh		Không			0	0%	Con
5.4	Lê Thị Lan Anh		Không			0	0%	Chị gái
6	Tạ Nguyên Hải		Phó Tổng giám			4.350	0,001%	

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
			độc					
6.1	Tạ Nguyễn Thanh		Không			0	0%	Cha đẻ
6.2	Hoàng Thị Lý		Không			0	0%	Mẹ đẻ
6.3	Trần Thị Tuyết		Không			0	0%	Vợ
6.4	Tạ Trần Gia Huy		Không			0	0%	Con
6.5	Tạ Trần Gia Phúc		Không			0	0%	Con
6.6	Tạ Thị Hằng		Không			0	0%	Em gái
7	Thái Anh Tuấn		Trưởng ban kiểm soát			0	0%	
7.1	Trần Thị Tuyết Mai		Không			0	0%	Vợ
7.2	Thái Văn Đạo		Không			0	0%	Bố
7.3	Trịnh Thị Thanh		Không			0	0%	Mẹ
7.4	Thái Lan Anh		Không			1.771.200	5,90%	Em gái
8	Lê Mai Dịu		Thành viên BKS			864.601	2,88%	
8.1	Lê Ngọc		Không				0	Bố đẻ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Tăng							
8.2	Phạm Thị Xuyên		Không				0	Mẹ đẻ
8.3	Lê Minh Đạo		Không				0	Em trai
8.4	Trần Phạm Nhật Hoàng Vân		Không				0	Chồng
9	Lại Thị Lỗi		Thành viên BKS			<i>1.850</i>	0.01%	
9.1	Lại Thế Nho		Không				0	Bố đẻ
9.2	Nguyễn Thị Lài		Không				0	Mẹ đẻ
9.3	Lại Thế Lự		Không				0	Em trai
9.4	Lại Thị Liên		Không				0	Em gái
9.5	Đình Văn Bình		Không				0	Chồng
10	Đoàn Thùy Dương		Kế toán trưởng			0	0%	
10.1	Nguyễn Xuân Khánh		Không			0	0%	Chồng
10.2	Nguyễn Ngọc Minh		Không			0	0%	Con
11	Nguyễn Hữu Thành		Người quản trị Công ty đại chúng			0	0%	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty cổ phần thực phẩm quốc tế Alpha	Người liên quan			18/5/2021	Nghị quyết HĐQT số 140/HĐQT-TPHN 18/5/2021	Thông qua hợp đồng kinh doanh giữa Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị và Công ty cổ phần thực phẩm quốc tế Alpha	
2	Công ty cổ phần DNA Holding	Người liên quan			18/5/2021	Nghị quyết HĐQT số 143/HĐQT-TPHN 18/5/2021	Thông qua việc chấp nhận ký Hợp đồng về việc bảo đảm tài sản giữa Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị (bên được bảo đảm) với Công ty cổ phần DNA Holding (bên bảo đảm)	
3	Công ty CP công nghệ thực phẩm	Người liên quan			20/5/2022	Nghị quyết HĐQT số 93/VPHĐQT-	Thông qua giao dịch hợp đồng	

Dông Nam Á			21/3/2023	TPHN Nghị quyết HDQT 40/VPHĐQT- TPHN	giữa Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị và Công ty CP công nghệ thực phẩm Đông Nam Á
------------	--	--	-----------	--	--

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at the listed Company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries or companies which the Company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
	Không								

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và

người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

(mục VII Báo cáo).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Lê Mai Dịu	Thành viên BKS	3.492.000	11,64%	864.601	2,88%	Bán
2	Lê Thị Lan Anh	Phó chủ tịch	0	0	137.399	0,46%	Mua
3	Lê Việt Anh	Phó TGĐ	0	0	1.350.000	4,50%	Mua
4	Vũ Lâm Nhi	NNB phó chủ tịch	0	0	1.140.000	3,80%	Mua

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Không.

Nơi nhận

-Như trên

- Lưu VP.HĐQT



PHỤ LỤC 01:

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Căn cứ Khoản 3 Điều 277 Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính Phủ hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán quy định: "Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị".

Thành viên độc lập HĐQT công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị tiến hành đánh giá về hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2023 và có nhận định chung như sau:

- HĐQT Công ty đã làm việc với tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ đúng các quy định đối với Công ty đại chúng. Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập kịp thời và thực hiện theo các trình tự quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận để đưa ra những định hướng và giải pháp đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty.

- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, ngân sách đầu tư và xây dựng hệ thống quản lý đều được HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.

- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo đúng Điều lệ, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

1. Về cơ cấu tổ chức

Trong năm 2023, HĐQT có tất cả 05 thành viên đảm bảo theo quy định

- | | |
|--------------------------|---------------------------|
| 1. Ông Trịnh Trung Hiếu | : Chủ tịch HĐQT |
| 2. Bà Lê Thị Lan Anh | : Phó Chủ tịch HĐQT |
| 3. Ông Lê Việt Anh | : Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Bùi Tuấn Anh | : Thành viên độc lập HĐQT |
| 5. Ông Nguyễn Thái Dương | : Thành viên HĐQT |

Toàn bộ các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ và tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, phân biện chiến lược, đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty chuẩn mực.

Công ty đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành; Chủ tịch HĐQT của Công ty không kiêm nhiệm chức danh TGD của Công ty; Thành viên HĐQT của Công ty không đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác; Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, người quản lý khác của Công ty thực hiện hợp đồng, giao dịch sau khi được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT chấp thuận theo đúng quy định.

Công ty đã bổ nhiệm người quản trị Công ty đại chúng theo quy định.

Công ty hiện đang tuyển dụng vị trí Tổng giám đốc; hiện các Phó Tổng giám đốc đang thực hiện việc điều hành Công ty theo định hướng của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

2. Về cơ chế vận hành hoạt động:

- Năm 2023, HĐQT đã tổ chức các phiên họp theo đúng quy định (số lượng cuộc họp HĐQT đảm bảo không ít hơn 04 lần/năm)

- Các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh, tài chính, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý trong Công ty đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và BĐH.

3. Về kết quả công tác quản trị và giám sát:

Handwritten signature

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra.
- HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế.
- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát BDH thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.
- Thành viên HĐQT giữ chức danh trong BDH thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của BDH. Các quyết định quan trọng của BDH đều được phân tích, phân biện và tham vấn từ các thành viên HĐQT / Chủ tịch HĐQT nhằm bảo đảm lợi ích của Công ty.
- Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với BDH và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi đối với BDH về nghiệp vụ quản trị Công ty.

4. Kết luận:

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ giao, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.
- Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của BDH, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với BDH tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh.

Thành viên độc lập HĐQT



Bùi Tuấn Anh

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kỳ báo cáo: 6 tháng/năm

STT	Câu hỏi	Phản trả lời
1	Mã chứng khoán	HNF
2	Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	0%
3	Mô hình công ty (1 hoặc 2) - 1: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 - 2: Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4	Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
5	Điều lệ đã sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6	Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Có
7	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	27/6/2023
8	Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên trên website doanh nghiệp	16/5/2023
9	Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGĐCK	16/5/2023
10	Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên với SGĐCK	28/6/2023
11	Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1
12	Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
13	Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
14	Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
15	Công ty có báo cáo tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
16	Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược	Ý kiến kiểm toán chấp thuận toàn phần
17	Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên không? (Có/Không)	Không
18	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	
19	Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	
20	Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGĐCK	
21	Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGĐCK	
22	Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	
23	Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường không? (Có/Không)	
24	Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	
25	Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	
26	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị	5
27	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập	1

28	Hội đồng quản trị	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
29		Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo	25
30		Tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không
31		Tên các tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	
32		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có
33	Ban Kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Có
34		Số lượng TV BKS (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	3
35		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên HĐQT, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và người quản lý khác (Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
36		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (Liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
37		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
38		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	2
42	Vấn đề khác	Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/Không)	Có
43		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)	Có
44		Công ty có bị sơ GDCK hoặc UBCKNN nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không (Có/Không)	Không
45		Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa (Đã thực hiện/Chưa thực hiện)	Đã thực hiện